

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SONG LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN SONG LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SONG LINH GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SONG LINH GROUP JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110467044

3. Ngày thành lập: 31/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 20, ngõ 02 An Dương Vương, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0932481999

Fax:

Email: SongLinhGroup.JSC@gmail.com Website: SongLinhGroup.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4511
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý, môi giới hàng hóa; (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: Bán buôn hàng dệt, quần áo và hàng may sẵn khác, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm) Chi tiết: - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ loại Nhà nước cấm)	4652

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Loại trừ bán buôn máy móc, trang thiết bị y tế)	4659
10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Giáo dục nhà trẻ Chi tiết: Hoạt động giáo dục trẻ em từ ba tháng tuổi đến ba tuổi	8511
12.	Giáo dục mẫu giáo Chi tiết: Hoạt động giáo dục trẻ em từ ba tuổi đến sáu tuổi	8512
13.	Đào tạo trung cấp	8532
14.	Đào tạo cao đẳng	8533
15.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Việc đưa ra và cung cấp việc hướng dẫn và đào tạo đặc biệt -Các khóa dạy về phê bình đánh giá chuyên môn -Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng -Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép, trừ hoạt động giáo dục của các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
17.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)	7020

18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa chất, địa hình, thủy văn, trắc địa các công trình, quan trắc lún công trình, kiểm định chất lượng công trình, chứng nhận sự phù hợp công trình xây dựng; - Tư vấn thiết kế, thẩm tra hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (cầu, đường bộ), thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật (cấp và thoát nước), đường dây và trạm biến áp, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp, điện chiếu sáng, điện - điện tử viễn thông, mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng, hệ thống công nghệ thông tin (phần mềm, phần cứng), hệ thống thông gió điều hòa không khí, hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (Cầu, đường bộ), thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật (cấp và thoát nước), đường dây và trạm biến áp, hệ thống điện dân dụng và công nghiệp, điện chiếu sáng, điện - điện tử viễn thông, mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng, hệ thống công nghệ thông tin (phần mềm, phần cứng), hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng, thi công tu bổ và phục hồi di tích, xử lý nền móng công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế nội và ngoại thất công trình - Dịch vụ tư vấn đấu thầu - Dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng	7110(Chính)
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Quan trắc, phân tích môi trường, đánh giá tác động môi trường; - Giám định về môi trường đối với hàng hóa, máy móc, thiết bị, công nghệ; - Thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa - Kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng - Giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa	7490
20.	Cho thuê xe có động cơ	7710
21.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
22.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
23.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
24.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ hoạt động sản xuất vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2420
25.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

27.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
29.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
30.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảnh hàng không)	5224
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Trừ hoạt động hàng không) Chi tiết: - Gửi hàng, giao nhận hàng hóa; - Dịch vụ vận tải đa phương thức (trừ đường hàng không); - Kinh doanh dịch vụ logistics (trừ đường hàng không) - Đại lý vận chuyển hàng hóa - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.	5229
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
33.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
34.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
35.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
46.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. **Vốn điều lệ:**

30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

3.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG	P12A10 Tòa nhà T&T, Phường Quang Trung, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	0401830056 55	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		
2	ĐỖ MINH ĐỨC	Thôn Nhị Châu, Xã Liên Ninh, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	0010760039 29	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		

3	TRẦN THỊ HẢI	Tổ 49, cụm 8, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	600.000	6.000.000.000	20,000	042187000066
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	600.000	6.000.000.000	20,000	
4	LƯƠNG XUÂN KHIÊM	Phòng 1809 S1.05 Khu đô thị Vinhomes Smart City, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	60,000	040078000852
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG XUÂN KHIÊM

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 01/06/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040078000852

Ngày cấp: 17/09/2019

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Phòng 2408 CT1B2 Khu nhà ở Xa La , Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phòng 1809 S1.05 Khu đô thị Vinhomes Smart City , Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội